TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HNGĐ-PT
Ngày: 22/02/2019
V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình- ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Chí Keo

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Sơn

Ông Cao Minh Lễ

- Thư ký phiên toà: Bà Huỳnh Ngọc Loan - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Phước, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án Hôn nhân gia đình phúc thẩm thụ lý số 01/2019/TLPT-HN ngày 07 tháng 01 năm 2018 về việc "Tranh chấp Hôn nhân gia đình – ly hôn".

Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 530/2018/HNGĐ-ST, ngày 07/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 09/2019/QĐ-PT ngày 24 tháng 01 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Trần Văn S, sinh năm 1975 nơi cư trú: ấp Vĩnh T, xã Vĩnh Thạnh Tr, huyện CP, tỉnh An Giang (Có mặt).

2. Bị đơn: Bà Võ Thị Đ, sinh năm 1975 nơi cư trú: ấp Vĩnh H, xã Vĩnh Thạnh Tr, huyện CP, tỉnh An Giang (Có mặt).

Người kháng cáo: Ông Trần Văn S, sinh năm 1975 nơi cư trú: ấp Vĩnh T, xã Vĩnh Thạnh Tr, huyện CP, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện không ghi ngày tháng năm của ông Trần Văn S trình bày: Ông và bà Đ chung sống vào năm 2000 và được Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thạnh Tr cấp chứng nhận kết hôn số 80 ngày 30 tháng 6 năm 2003. Ông nhận thấy tình cảm với bà Đ không còn hạnh phúc vì đã nhiều lần xảy ra cự cãi làm mất an ninh xóm ấp. Ông S yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bà Đ.

Ông và bà Đ có 02 con chung là Trần Thị N, sinh năm 2000 (đã thành niên) và Trần Văn G, sinh năm 2006, tùy vào nguyện vọng của con sống với ai cũng được.

Ông và bà Đ có tài sản chung nhưng không yêu cầu giải quyết. Nợ chung không có.

Biên bản lấy lời khai ngày 29 tháng 5 năm 2018 của bà Võ Thị Đ trình bày: Bà thống nhất với ông S về thời gian chung sống vào năm 2000, được Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thạnh Trung cấp chứng nhận kết hôn số 80 ngày 30 tháng 6 năm 2003.

Năm 2017, bà nghe một số người ở xóm nói ông S có người phụ nữ khác nhưng ông S không thừa nhận. Từ đó, ông S thường ngủ riêng, mỗi khi bà gần gũi vợ chồng thì ông S xua đuổi và tuyên bố thôi bà Đ.

Tháng 11 năm 2017, ông S yêu cầu bà đưa tiền mua cây cất nhà, bà đòi theo ông S để vợ chồng cùng mua thì ông S bực bội, chưởi mắng định đánh bà Đ. Bà sợ bị đánh nên về nhà cha mẹ ruột sinh sống nhằm lánh mặt ông S. Khi bà đi, bà mong ông S thay đổi tính tình rồi vợ chồng cùng nhau chung sống, chăm lo cho con nhưng ông S khởi kiện xin ly hôn. Bà còn thương chồng và mong muốn hàn gắn, đoàn tụ với ông S để lo tương lai cho con sau này.

Bà với ông S có 02 con chung là Trần Thị N, sinh ngày 03/7/2000 và Trần Văn G, sinh ngày 17/02/2006. Bà không yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung không có.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 530/2018/HNGĐ-ST, ngày 07/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Văn S xin ly hôn với bị đơn bà Võ Thị Đ.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, về quyền kháng cáo và thi hành án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/11/2018 ông S kháng cáo xin ly hôn với bà Đ.

Các đương sự khác trong vụ án không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Ông Trần Văn S kháng cáo trong hạn và có nộp tiền tạm ứng án phí kháng cáo phúc thẩm theo quy định của luật nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận. Bà Võ Thị Đ không kháng cáo, Viện kiểm sát không có kháng nghị đối với bản án sơ thẩm.

[2] Xét kháng cáo của nguyên đơn, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang và diễn biến trước phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn ông Trần Văn S và bà Võ Thị Đ thỏa thuận với nhau giải quyết toàn bộ vụ án:

Về hôn nhân: Bà Võ Thị Đ đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông Trần Văn S.

Về con chung: Bà Đ tự nguyện cho ông S tiếp tục nuôi dưỡng cháu Trần Văn G, sinh năm 2006 đến thành niên hoặc tự lập được.

Về cấp dưỡng: Ông S không yêu cầu cấp dưỡng nên bà Võ Thị Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông S, bà Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến.

- Về tố tụng vụ án:

Việc tuân theo pháp luật, thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- Về hướng đề xuất giải quyết vụ án:

Ông S, bà Đ đã thỏa thuận với nhau giải quyết toàn bộ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm căn cứ Khoản 2 Điều 308 của Bộ Luật Tố tụng dân sự 2015, chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông S; Sửa bản án sơ thẩm số 530/2018/HNGĐ-ST ngày 07/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú; Ông Trần Văn S được ly hôn với bà Võ Thị Đ, các phần còn lại của án sơ thẩm giữ nguyên.

Do kháng cáo của nguyên đơn được chấp nhận. Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Về án phí sơ thẩm: Ông Trần Văn S tự nguyện chịu 300.000đ án phí sơ thẩm. Bà Đ không phải chịu án phí sơ thẩm.

[5] Về án phí phúc thẩm: Ông Trần Văn S không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm 300.000đ. Bà Đ không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 148 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Điều 213 Bộ luật dân sự 2015

Các điều 54, 55, 58, 69, 71, 72, 81, 82, 83, 84, 85 Luật hôn nhân gia đình 2014.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Trần Văn S.

Sửa Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 530/2018/HNGĐ-ST, ngày 07/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú.

Về hôn nhân: Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn S với bà Võ Thị Đ.

Về con chung: Bà Đ tự nguyện cho ông S tiếp tục nuôi con chung Trần Văn G, sinh năm 2006 đến thành niên hoặc tự lập được. Bà Đ không phải cấp dưỡng nuôi con, vì quyền lợi của con, ông bà có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cấp dưỡng, quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định pháp luật.

- Tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trường hợp, ông S bà Đ có tranh chấp tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân sẽ được giải quyết bằng vụ án khác theo quy định pháp luật.

- Về án phí sơ thẩm: Ông S tự nguyện chịu 300.000đồng, khấu trừ vào 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002482 ngày 20/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú.

- Về án phí phúc thẩm: ÔngTrần Văn S, bà Võ Thị Đ không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, hoàn trả 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số TU/2016/0010175 ngày 20/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Bản án được thông qua tại phòng nghị án).

Nơi nhận:
- TAND Cấp Cao;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND huyện Châu Phú;
- Chi cục THA-DS huyện Châu Phú;
- Phòng KTNV-THA;
- Tòa dân sự;
- Văn phòng;
- Đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đào Chí Keo